

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày 14-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Lắm

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Ngô Văn Bi

2/ Ông Thạch Tân Dân

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09, 14 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm T. S, sinh năm 199xx, tại Tiền Giang. Nơi cư trú: Ấp L, xã B, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: không, chứng minh nhân dân số: 312291606 cấp ngày 29/12/2018, nơi cấp: Công an Tiền Giang; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm T. P, sinh năm 19xx và bà Hồ T. P, sinh năm 19xx; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Vợ, con: chưa có. Tiền án: Không có, tiền sự: Ngày 03/02/2023 bị cáo bị UBND xã Bình Tân, huyện Gò Công Tây ra Quyết định xử phạt hành chính số 13/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng), đã đóng phạt ngày 14/02/2023; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 03 ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Phạm H. T, sinh năm 19xx. Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn T. C, sinh năm 19xx. Địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

- Người làm chứng:

1/ Phạm Thị K. V, sinh năm 19xx. Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt)

2/ Trần Huỳnh T. Đ, sinh năm 19xx. (vắng mặt)

3/ Phạm Thị P. D, sinh năm 19xx. (vắng mặt)

4/ Phạm T. P, sinh năm 19xx. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp L, xã B, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm T. S Ngày 03/02/20xx bị Ủy ban nhân dân xã B, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 2.500.000đ, đã đóng phạt ngày 14/02/2023 chưa được xóa tiền sự.

Khoảng 11 giờ ngày 04/7/20xx, bị cáo Phạm T. S nảy sinh ý định trộm gà để bán tiêu xài cá nhân nên gặp Nguyễn T. C, sinh năm 19xx rủ qua huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang tìm gà để trộm thì C đồng ý, bị cáo đưa xe mô tô biển số 63B5 - 527.00 của chị ruột tên Phạm Thị P. D, sinh năm 19xx đứng tên chủ sở hữu cho C điều khiển chở bị cáo qua huyện Tân Phú Đông. Khi đến khu vực xã Phú Thạnh, huyện Tân Phú Đông, bị cáo và C ghé vào tiệm tạp hóa (không rõ họ tên) mua 02 (hai) cái túi đệm chuẩn bị để đựng gà trộm được, sau đó C tiếp tục điều khiển xe chở bị cáo đi nhiều khu vực khác nhau trong các đường đan từ xã P đến xã P để tìm gà trộm. Khi đến nhà chị Phạm Thị K. V, sinh năm 19xx ngụ ấp L, xã P, huyện Tân Phú Đông thì bị cáo nhìn thấy gà của anh Phạm H. T, sinh năm 19xx ngụ ấp L, xã P, huyện Tân Phú Đông (anh T là em ruột chị V) đang úp trong bội trước sân nhà, thấy có người trong nhà nên bị cáo và C không trộm và C điều khiển xe mô tô chở bị cáo quay trở về nhà và hẹn nhau tối sẽ quay lại nhà chị V bắt trộm gà.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 63H2- 2197 của cha ruột tên Phạm T. P, sinh năm 19xx đứng tên chủ sở hữu đến nhà C và đem theo 02 (hai) cái túi đệm mua lúc sáng rồi đưa xe mô tô cho C điều khiển chở bị cáo qua huyện Tân Phú Đông đến nhà chị V để trộm gà. Khi đến nơi C ngồi trên xe còn bị cáo đi vào sân nhà chị V bắt trộm 01 (một) con gà tre đem ra đưa cho C bỏ vào túi đệm, bị cáo tiếp tục vào bắt 01(một) con gà nòi đem ra đưa cho C bỏ vào túi đệm (gà của anh T). Sau khi bắt được hai con gà C điều khiển xe chở bị cáo ra đầu đường đan giấu 02 túi đệm đựng gà vào bụi chuối ven đường rồi C tiếp tục điều khiển xe chở bị cáo đi tìm tài sản để trộm nhưng không được nên quay xe lại lấy 02 túi đệm đựng gà đem về nhà. Khi về gần đến UBND xã B, huyện Gò Công Tây thì xe hết xăng và gặp anh Trần Huỳnh T. Đ, sinh năm 19xx ngụ ấp L, xã B, huyện Gò Công Tây, bị cáo nhờ anh Đ đẩy xe đưa bị cáo và C về nhà của bị cáo. Khi về đến nhà, bị cáo lấy con gà trống tre và đưa cho C con gà

trồng nổi và điều khiển xe mô tô trên đưa C về nhà.

Ngày 05/7/20xx, anh Trần Huỳnh T. Đ đến Công an xã B, huyện Gò Công Tây trình báo sự việc nghi vẫn bị cáo và C trộm cắp tài sản (gà). Sau khi tiếp nhận tin báo Công an xã B, huyện Gò Công Tây đã mời bị cáo và C đến làm việc thì bị cáo và C khai nhận hành vi trộm cắp tài sản (gà) như nêu trên nên Công an xã B chuyển hồ sơ và vật chứng cho Công an huyện Tân Phú Đông thụ lý theo thẩm quyền.

Theo bản kết luận thẩm định giá trị tài sản số 07/HĐĐGTS ngày 28/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Phú Đông kết luận:

- Trị giá gà trống tre cân nặng 1,2kg có giá trị thành tiền là: 1,2kg x 75.000 đồng/kg = 90.000 đồng (chín mươi ngàn đồng).

- Trị giá gà trống nổi cân nặng 2,1kg có giá trị thành tiền là: 2,1kg x 95.000 đồng/kg = 199.500 đồng (một trăm chín mươi chín ngàn năm trăm đồng).

Tổng thành tiền: 289.500 đồng (hai trăm tám mươi chín ngàn năm trăm đồng).

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh kiểu dáng Dream, biển số 63H2-2197.

- 01(một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy, biển số 63H2-2197 do Phạm T. P đứng tên chủ xe.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Vario 150, màu bạc - đen, biển số 63B5-527.00.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy, biển số 63B5-527.00 do Phạm Thị P. D đứng tên chủ xe.

- 01 (một) con gà, loại gà trống tre, cân nặng 1,2kg, màu đỏ - đen, chân màu đen, không có mồng.

- 01 (một) con gà, loại gà trống nổi, cân nặng 2,1kg, màu đỏ - đen, chân màu vàng, mồng trích.

- 02 (hai) túi đệm, loại túi dùng đựng gà, có kích thước (60 x 45) cm, đã qua sử dụng.

* Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông đã trao trả vật chứng cho chủ sở hữu anh Phạm H. T như sau:

- + 01 (một) con gà, loại gà trống tre, cân nặng 1,2kg, màu đỏ - đen, chân màu đen, không có mồng.

- + 01 (một) con gà, loại gà trống nổi, cân nặng 2,1kg, màu đỏ - đen, chân màu vàng, mồng trích.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông đã trao trả vật chứng cho chủ sở hữu chị Phạm Thị P. D như sau:

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Vario 150, màu bạc - đen, biển số 63B5-527.00.

+ 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy, biển số 63B5-527.00 do Phạm Thị P. D đứng tên chủ xe.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông đã trao trả vật chứng cho chủ sở hữu anh Phạm T. P như sau:

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh kiểu dáng Dream, biển số 63H2-2197.

+ 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy, biển số 63H2-2197 do Phạm T. P đứng tên chủ xe.

Vật chứng hiện đang tạm giữ trong vụ án gồm:

- 02 (hai) túi đệm, loại túi dùng để đựng gà, có kích thước (60 x 45)cm, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Phạm H. T đã nhận lại đủ tài sản (02 con gà) xong không có yêu cầu.

Tại Cáo trạng số: 05/CT-VKSTPĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Phạm T. S về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm T. S phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm T. S từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Buộc bị cáo S phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm T. S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Các bị cáo xác định việc Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ tang vật là đúng như biên bản đã lập, bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản là có tội. Bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm T. S là người có đầy đủ năng lực hành vi, đã thực hiện các hành vi tội phạm, cụ thể:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/7/20xx bị cáo đã cùng C lén lút vào sân nhà chị Phạm Thị K. V ngụ ấp L, xã Phú Đông, huyện Tân Phú Đông trộm 02 (hai) con gà trống gồm 01 con gà tre và 01 con gà nòi của anh Phạm H. T (em chị V) bỏ vào túi đem về nhà, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 289.500 đồng (hai trăm tám mươi chín ngàn năm trăm đồng). mặc dù giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt chưa đủ định lượng cấu thành tội trộm cắp tài sản. Tuy nhiên vào ngày 03/02/2023 bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã B, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 2.500.000đ, đã đóng phạt ngày 14/02/2023.

Do đó, hành vi của bị cáo Phạm T. S đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Trộm cắp tài sản”* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm; ...”

[3] Xét về động cơ và mục đích phạm tội: Bị cáo S đủ khả năng để nhận biết được rằng, hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác trái pháp luật là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố ý thực hiện. Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ sức khoẻ để lao động nuôi sống bản thân và gia đình, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, không lao động chân chính mà lại có hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo S đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, đồng thời gây mất trật tự ở địa phương nên phải bị xử lý theo pháp luật hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét quyết định mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục và phòng ngừa C.

[5] Về nhân thân: Ngày 21/6/2019 bị Toà án nhân dân huyện Gò Công Tây ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 35/QĐ-TA thời hạn là 15 tháng. Ngày 31/12/2020 bị Công an xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản, cho thấy bị cáo có nhân thân không tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm H. T đã nhận lại đủ tài sản (02 con gà), không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú Đông đã trao trả vật chứng cho chủ sở hữu anh Phạm H. T và chị Phạm Thị P. D phù hợp quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 02 (hai) túi đệm, loại túi dùng để đựng gà, có kích thước (60 x 45)cm, đã qua sử dụng, không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Đối với Nguyễn T. C, khi bị cáo S rủ đi trộm cắp tài sản thì C đồng ý và điều khiển xe mô tô chở bị cáo S đi trộm được 02 con gà của anh Phạm H. T. Do vậy, hành vi của C đồng phạm với bị cáo S về tội trộm cắp tài sản với vai trò giúp sức, tuy nhiên về nhân thân của C có tiền án nhưng đã được xóa án tích, tài sản chiếm đoạt được là 02 con gà qua định giá có giá trị là 289.500 đồng (hai trăm tám mươi chín ngàn năm trăm đồng) chưa đủ định lượng cấu thành tội trộm cắp tài sản nên C không phạm tội. Công an huyện Tân Phú Đông ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60/QĐ-XPHC ngày 29/10/2023 đối với Nguyễn T. C về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), đã nộp phạt ngày 15/11/2023.

[9] Đối với chị Phạm Thị P. D và anh Phạm T. P không biết việc bị cáo Phạm T. S lấy xe mô tô biển số 63B5-527.00 và xe mô tô biển số 63H2- 2197 do chị D và anh P đứng tên chủ sở hữu đi trộm cắp tài sản nên không phạm tội.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[11] Qua xem xét những chứng cứ buộc tội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm T. S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Xử phạt bị cáo Phạm T. S 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự;

Ghi nhận bị hại nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì khác.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với: 02 (hai) túi đệm, loại túi dùng để đựng gà, có kích thước (60 x 45)cm, đã qua sử dụng.

(Tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25 tháng 3 năm 2024 giữa Công an huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang)

Thi hành khi án có hiệu lực.

4. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm T. S phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang.
- VKSND H. Tân Phú Đông.
- Cơ quan CSĐT; THA hình sự CA H. Tân Phú Đông.
- Nhà tạm giữ CA H. Tân Phú Đông.
- Chi cục THADS H. Tân Phú Đông.
- UBND xã B, H. Gò Công Tây.
- Bị cáo Phạm T. S.
- Bị hại; người tham gia tố tụng khác.
- Bộ phận THA phạt tù.
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Lắm